

# THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

## CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH CÔNG CỘNG VÀ DỊCH VỤ DU LỊCH HẢI PHÒNG

*(Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp số 0200534908 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hải Phòng cấp lần đầu ngày 01/07/2010 và thay đổi lần thứ 4 ngày 02/12/2015)*

- Số 8 khu I Vạn Sơn, Phường Vạn Sơn, Quận Đồ Sơn, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam
- Điện thoại: (031) 3 861 384
- Fax: (031) 3 865 026
- Website: <http://ctcc.com.vn/>

### **Phụ trách công bố thông tin:**

- Họ tên: Ông **Hoàng Đăng Hưng** – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị
- Số điện thoại: 0913.563.176

## **DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT**

TNHH MTV	Trách nhiệm hữu hạn một thành viên
QĐ	Quyết định
UBND	Ủy ban nhân dân
DTT	Doanh thu thuần
TSCĐ	Tài sản cố định
BCTC	Báo cáo tài chính
HĐQT	Hội đồng quản trị
ĐHĐCĐ	Đại hội đồng cổ đông

## **DANH MỤC BẢNG BIỂU, SƠ ĐỒ**

Bảng số 1: Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 07/04/2016.....	18
Bảng số 2: Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên tại thời điểm 07/04/2016....	18
Bảng số 3: Cơ cấu doanh thu thuần của Công ty năm 2014 và từ 01/01/2015 đến 01/12/2015 .....	20
Bảng số 4: Cơ cấu lợi nhuận gộp của Công ty năm 2014 và từ 01/01/2015 đến 01/12/2015 .....	21
Bảng số 5: Cơ cấu chi phí của Công ty năm 2014 và từ 01/01/2015 đến 01/12/2015 .....	21
Bảng số 6: Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2014 và từ 01/01/2015 đến 01/12/2015 .....	21
Bảng số 7: Cơ cấu lao động của Công ty tại thời điểm 07/04/2016.....	25
Bảng số 8: Mức lương bình quân của người lao động từ 2013-2015.....	26
Bảng số 9: Số dư các quỹ của Công ty tại thời điểm 31/12/2014 và 01/12/2015 ...	27
Bảng số 10: Tình hình công nợ của Công ty tại thời điểm 31/12/2014 và 01/12/2015 .....	28
Bảng số 11: Chỉ tiêu tài chính chủ yếu .....	29
Bảng số 12: Tình hình tài sản của công ty tính đến thời điểm 01/12/2015 .....	30
Bảng số 13: Các chỉ tiêu kế hoạch tài chính giai đoạn 2016-2017.....	30
Bảng số 14: Danh sách thành viên Hội đồng quản trị của Công ty.....	33
Bảng số 15: Danh sách thành viên Ban kiểm soát.....	40
Bảng số 16: Danh sách Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý.....	43
Sơ đồ 1: Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty cổ phần Công trình công cộng và Dịch vụ du lịch Hải Phòng.....	9

## MỤC LỤC

### I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH.. 6

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển .....	6
1.1. Giới thiệu chung về tổ chức đăng ký giao dịch .....	6
1.2. Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch.....	7
1.3. Quá trình hình thành, phát triển .....	8
1.4. Quá trình tăng vốn của công ty .....	9
2. Cơ cấu tổ chức Công ty .....	9
3. Cơ cấu bộ máy quản lý của công ty .....	9
4. Cơ cấu cổ đông, Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty, Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ cổ phần nắm giữ.....	18
5. Danh sách những Công ty mẹ và Công ty con của Công ty đại chúng, những Công ty mà Công ty đại chúng đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những Công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Công ty đại chúng.....	19
5.1. Danh sách Công ty mẹ của Công ty đại chúng.....	19
5.2. Danh sách Công ty con của Công ty đại chúng.....	19
5.3. Danh sách những Công ty mà Công ty đại chúng đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối.....	19
5.4. Danh sách những Công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Công ty đại chúng.....	19
6. Hoạt động kinh doanh .....	19
7. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất .....	21
8. Vị thế của công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành .....	22
8.1. Đánh giá chung về công tác môi trường đô thị .....	22
8.2. Vị thế của Công ty.....	23
8.3. Đánh giá sự phù hợp với định hướng phát triển của Công ty với định hướng của ngành, chính sách của Nhà nước .....	24
9. Chính sách đối với người lao động.....	25
9.1. Số lượng người lao động trong công ty .....	25

9.2. Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp.....	25
10. Chính sách cổ tức .....	27
11. Tình hình tài chính .....	27
11.1 Các chỉ tiêu cơ bản.....	27
11.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu.....	29
12. Tài sản .....	30
13. Kế hoạch lợi tức cổ tức năm tiếp theo.....	30
14. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của công ty đại chúng ...	31
15. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh .....	31
16. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty .....	32
<b>II. QUẢN TRỊ CÔNG TY.....</b>	<b>32</b>
1. Cơ cấu, thành phần và hoạt động Hội đồng quản trị.....	32
2. Ban kiểm soát .....	40
3. Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý .....	43
4. Kế hoạch tăng cường quản trị công ty.....	45
<b>III. PHỤ LỤC .....</b>	<b>Error! Bookmark not defined.</b>

# **I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH**

## **1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển**

### **1.1. Giới thiệu chung về tổ chức đăng ký giao dịch**

Công ty cổ phần Công trình công cộng và Dịch vụ du lịch Hải Phòng được chuyển đổi từ doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước – Công ty TNHH MTV Công trình công cộng và Dịch vụ du lịch Hải Phòng và chính thức hoạt động dưới mô hình Công ty cổ phần từ ngày 02 tháng 12 năm 2015.

Thông tin chung của Công ty như sau:

- Tên công ty bằng Tiếng Việt : CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH CÔNG CỘNG VÀ DỊCH VỤ DU LỊCH HẢI PHÒNG
- Tên công ty bằng Tiếng Anh : HAI PHONG PUBLIC WORKS AND TOURISM SERVICES JOINT STOCK COMPANY
- Tên viết tắt bằng tiếng Anh : HAPUTOU
- Logo : 
- Trụ sở chính : Số 8 Khu I Vạn Sơn, Phường Vạn Sơn, Quận Đồ Sơn, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam
- Vốn điều lệ đăng ký : 20.000.000.000 đồng
- Vốn điều lệ thực góp : 20.000.000.000 đồng
- Điện thoại : 0313.861384
- Fax : 0313.865026
- Website : <http://ctcc.com.vn>
- Người đại diện theo pháp luật: Hoàng Đăng Hưng – Chủ tịch Hội đồng quản trị

- Ngày trở thành công ty đại chúng: Ngày 07/03/2016
- Giấy chứng nhận ĐKKD số 0200534908 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hải Phòng cấp lần đầu ngày 01/07/2010 đăng ký thay đổi lần thứ 4 ngày 02/12/2015

- Ngành nghề kinh doanh chính:

- Thực hiện nhiệm vụ dịch vụ công ích: Quản lý, khai thác, sửa chữa, duy tu, bảo trì hệ thống đường, hè, kè biển; trồng mới, duy tu, chăm sóc hệ thống cây xanh và quản lý vận hành hệ thống đèn điều khiển thuộc địa bàn quận Đồ Sơn, quận Dương Kinh.

- Thu gom, xử lý rác thải không độc hại, đảm bảo mỹ quan đô thị khu vực quận Đồ Sơn, Quận Dương Kinh và một phần huyện Kiến Thụy.

- Xây dựng các công trình: công ích, đường bộ,...

## **1.2. Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch**

- Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông;
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần;
- Mã chứng khoán: CDH;
- Tổng số chứng khoán ĐKGD: 2.000.000 cổ phiếu;
- Số lượng chứng khoán bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật hoặc của TCĐKGD: 338.366 cổ phiếu, trong đó:

+ Cổ phần Người lao động mua theo cam kết làm việc tại Công ty: 138.366 cổ phiếu, thời gian hạn chế chuyển nhượng sẽ theo thời gian cam kết làm việc tại Công ty cổ phần của người lao động khi Công ty chuyển đổi sang hoạt động theo hình thức Công ty cổ phần (*Theo quy định Khoản 2 Điều 48 Nghị định 59/2011/NĐ-CP*).

+ Cổ phần Nhà đầu tư chiến lược: 200.000 cổ phiếu, thời gian hạn chế chuyển nhượng 05 năm (từ 02/12/2015 đến 02/12/2020) (*Theo quy định Điểm c Khoản 3 Điều 6 Nghị định 59/2011/NĐ-CP*).

- Giới hạn tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài: Thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 1 Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20

tháng 7 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán và Thông tư 123 ngày 19/8/2015 của Bộ Tài chính về hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam.

- Tại thời điểm chốt danh sách cổ đông ngày 07/04/2016, Công ty không có nhà đầu tư nước ngoài sở hữu cổ phần của Công ty.

### **1.3. Quá trình hình thành, phát triển**

- Tiền thân của Công ty là Phòng Thị chính được thành lập từ tháng 3/1969, đơn vị trực thuộc UBND thành phố Hải Phòng và do thị trấn Đồ Sơn quản lý. Sau 14 năm hoạt động, Đơn vị luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ mà thành phố và các sở ban ngành giao.

- Năm 1982, phòng Thị chính Đồ Sơn được sáp nhập một phần từ Công ty Công trình đô thị Hải Phòng và một phần từ Công ty Công viên Hải Phòng. Trên cơ sở sáp nhập đó, Công ty Công trình công cộng Đồ Sơn được thành lập theo Quyết định số 928/QĐ-UBND ngày 17/12/1982 của UBND thành phố Hải Phòng.

- Năm 2000, UBND thành phố Hải Phòng Quyết định chuyển Công ty Công trình công cộng Đồ Sơn thành doanh nghiệp nhà nước hoạt động công ích có tên là: Công ty Công trình công cộng và dịch vụ du lịch theo Quyết định số 2346/QĐ-UBND ngày 11/12/2000.

- Năm 2010, Công ty Công trình công cộng và dịch vụ du lịch được chuyển đổi thành Công ty TNHH MTV Công trình công cộng và dịch vụ du lịch Hải Phòng. Doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước do UBND TP Hải Phòng là chủ sở hữu theo Quyết định số 1025/QĐ-UBND ngày 29/6/2010 của UBND thành phố Hải Phòng.

- Ngày 29/06/2015, UBND thành phố Hải Phòng ban hành Quyết định số 1422/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án cổ phần hóa và chuyển Công ty TNHH MTV Công trình công cộng và Dịch vụ du lịch Hải Phòng thành công ty cổ phần.

- Ngày 30 tháng 07 năm 2015, cuộc đấu giá bán phần lần đầu ra bên ngoài của Công ty TNHH MTV Công trình Công cộng và Dịch vụ du lịch Hải Phòng được tổ chức bởi Công ty cổ phần Chứng khoán Quốc tế Hoàng Gia tại trụ sở chính của Công ty với số lượng cổ phần bán đấu giá thành công là 200.000 cổ phần, tương



đương 100% số cổ phần đưa ra đấu giá, giá đấu thành công bình quân là 12.050 đồng/cổ phần.

- Ngày 28/10/2015, Công ty tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất Công ty cổ phần Công trình Công cộng và Dịch vụ du lịch Hải Phòng.

- Ngày 02/12/2015, Công ty chính thức hoạt động dưới hình thức Công ty cổ phần theo Giấy đăng ký doanh nghiệp số 0200534908 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hải Phòng cấp với tổng số Vốn điều lệ là 20 tỷ đồng.

#### **1.4. Quá trình tăng vốn của công ty**

Từ thời điểm cổ phần hóa đến nay, Công ty cổ phần Công trình Công cộng và Dịch vụ Du lịch Hải Phòng hoạt động ổn định với mức vốn điều lệ là 20.000.000.000 đồng và không tiến hành tăng vốn điều lệ.

#### **2. Cơ cấu tổ chức Công ty**

Công ty được tổ chức và hoạt động theo Luật doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

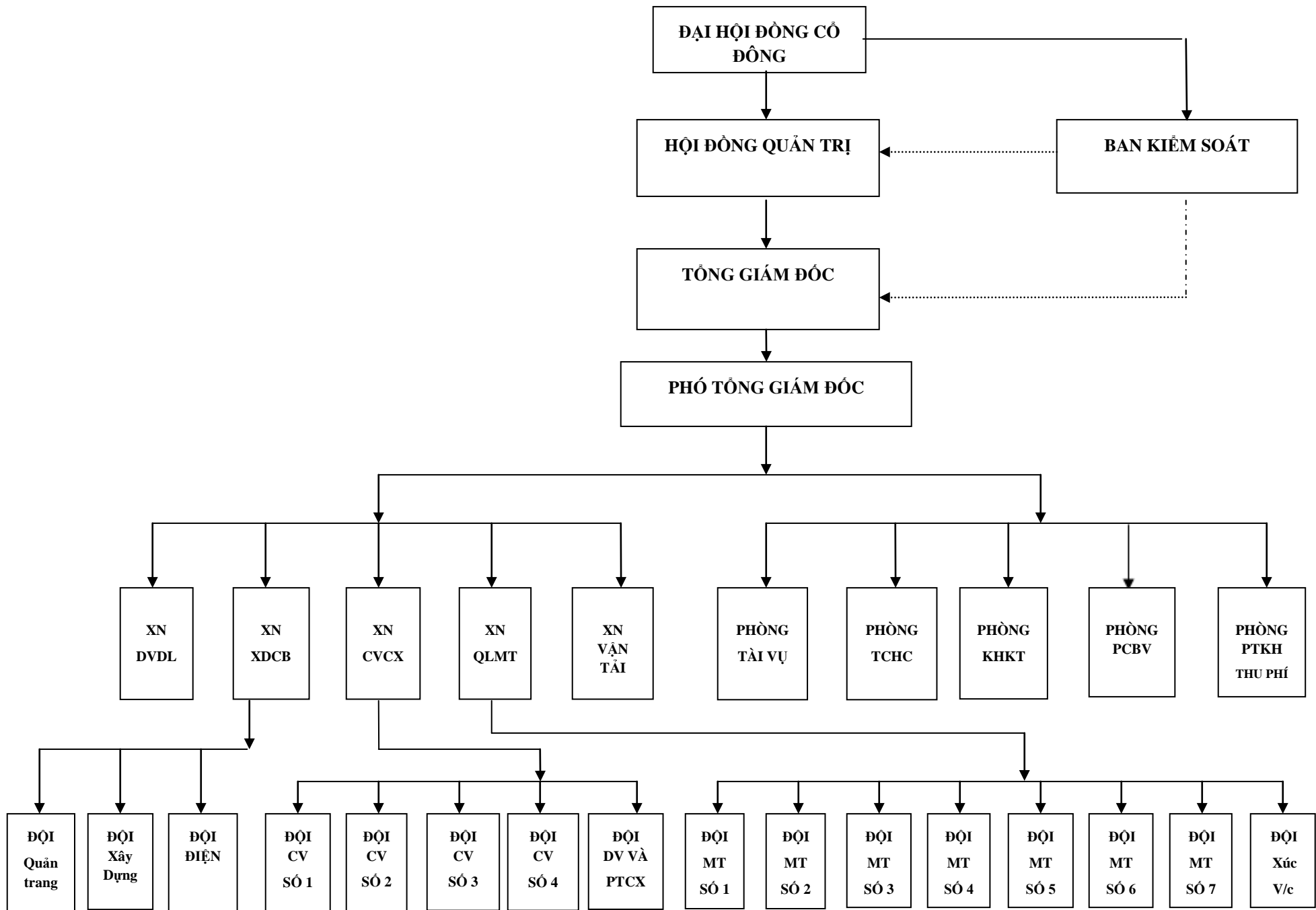
Cơ cấu tổ chức của Công ty bao gồm: Khối Giám tiếp, Khối Xí nghiệp.

- **Khối văn phòng Công ty:** gồm 05 phòng ban: Phòng Tổ chức Hành chính; Phòng Tài vụ; Phòng Kế hoạch kỹ thuật; Phòng Pháp chế - bảo vệ; Phòng Phát triển khách hàng – thu phí.

- **Khối Xí nghiệp gồm:** Xí nghiệp Xây dựng cơ bản và Dịch vụ du lịch; Xí nghiệp Quản lý môi trường, Xí nghiệp Công viên cây xanh, Xí nghiệp vận tải

#### **3. Cơ cấu bộ máy quản lý của công ty**

**Sơ đồ 1: Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty cổ phần Công trình công cộng và Dịch vụ du lịch Hải Phòng**



**✚ Chức năng, nhiệm vụ các phòng ban như sau:**

- **Đại Hội đồng Cổ đông:** là cơ quan quyền lực cao nhất của Công ty.
- **Hội đồng quản trị:** do ĐHĐCĐ bầu ra, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ. HĐQT giữ vai trò định hướng chiến lược, kế hoạch hoạt động hàng năm sau khi được ĐHĐCĐ thông qua, chỉ đạo và giám sát hoạt động của Công ty thông qua Ban Điều hành.
- **Ban Kiểm soát:** do ĐHĐCĐ bầu ra, thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty; chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông trong thực hiện các nhiệm vụ được giao.
- **Tổng Giám đốc:** là người điều hành hoạt động hàng ngày của Công ty theo mục tiêu, kế hoạch và các nghị quyết, quyết định của Hội đồng Quản trị, phù hợp với Điều lệ của Công ty; chịu trách nhiệm trước Hội đồng Quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.
- **Phó Tổng Giám đốc:** giúp Tổng Giám đốc điều hành Công ty theo phân công và ủy quyền của Tổng Giám đốc; chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc và trước pháp luật về nhiệm vụ được Tổng Giám đốc phân công hoặc ủy quyền.
- **Kế toán trưởng:** có nhiệm vụ tổ chức thực hiện công tác kế toán của Công ty; đề xuất các giải pháp và điều kiện tạo nguồn vốn cho nhu cầu sản xuất, kinh doanh, đầu tư phát triển Công ty; giúp Tổng Giám đốc giám sát tài chính và phát huy các nguồn lực tài chính tại Công ty theo pháp luật về tài chính và kế toán; có các quyền hạn, nghĩa vụ theo quy định của pháp luật. Chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công hoặc ủy quyền. Tiêu chuẩn tuyển chọn Kế toán trưởng Công ty được thực hiện theo quy định của Luật kế toán và các quy định của pháp luật.

**\* Phòng Tổ chức – Hành Chính:**

- Tham mưu đề xuất với Chủ tịch, Tổng Giám đốc Công ty, Đảng ủy Công ty về xây dựng mô hình tổ chức bộ máy quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Quản lý và theo dõi chặt chẽ số lượng, chất lượng đội ngũ CBCNV, đề xuất và bố trí phù hợp với nhu cầu nhiệm vụ của Công ty trong lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Phối hợp với các bộ phận xây dựng các quy chế, chính sách quản lý liên quan tới tổ chức, cán bộ, lao động và tiền lương.

- Xây dựng quy hoạch cán bộ, lập kế hoạch đào tạo và tuyển dụng lao động; bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ theo kế hoạch và nhiệm vụ hàng năm của Công ty.
- Thực hiện các thủ tục về tuyển dụng lao động, sa thải lao động, kết thúc hợp đồng lao động, mua sắm, cấp phát bảo hộ lao động; thực hiện các chế độ chính sách về bảo hiểm xã hội như nghỉ hưu, thai sản, ốm đau.....cho cán bộ công nhân viên chức trong Công ty.
- Thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến và hướng dẫn kiểm tra việc thực hiện các chế độ chính sách của Nhà nước và quy định của Công ty.
- Theo dõi, quản lý diễn biến về lương, thực hiện các chế độ nâng lương, đóng các loại BHXH, chế độ nghỉ phép, chế độ đi công tác, đối chiếu bảng chấm công và trả lương theo chế độ cho CBCNV và các đơn vị trực thuộc Công ty. Thường xuyên nắm vững diễn biến tư tưởng, nguyện vọng, hoàn cảnh của CBCNV để đề xuất lãnh đạo Công ty có chủ trương giải quyết phù hợp.
- Thực hiện các thủ tục bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động công tác đối với CBCNV trong nội bộ Công ty.
- Lập và theo dõi các định mức về khoán lương; xây dựng cơ chế trả lương hàng năm của Công ty trên cơ sở chi phí, định mức quản lý của Công ty được duyệt và các nguồn thu do hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty tạo ra.
- Thực hiện chức trách thường trực Hội đồng thi đua khen thưởng của Công ty. Tham mưu đề xuất với Giám đốc Công ty thực hiện sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua của Công ty. Thực hiện việc xác định tỷ lệ trích thưởng vật chất từ các phong trào thi đua cho các tập thể và cá nhân có thành tích.
- Thực hiện giải quyết các kiến nghị, đề xuất của CB.CNV Công ty có nội dung liên quan đến chức năng, quyền hạn của người thừa hành nhiệm vụ Công ty giao.
- Quản lý và hướng dẫn toàn Công ty và các đơn vị trực thuộc chấp hành về các quy định về an toàn lao động, phòng chống cháy nổ, phòng chống lụt bão. Hàng năm lập kế hoạch thực hiện và đảm bảo vật chất để triển khai công tác này.

**\* Phòng Tài vụ:**

- Tham mưu cho lãnh đạo Công ty tổ chức hệ thống thông tin toàn diện, liên tục, có hệ thống về tình hình tiếp nhận và sử dụng các nguồn kinh phí, quỹ, tài sản của Công ty.
- Hạch toán kế toán theo đúng quy định của Luật kế toán và các quy định khác của pháp luật về tài chính.
- Quản lý chi tiêu đúng kế hoạch, đúng mục đích, đúng định mức tiêu chuẩn quy định của Nhà nước và Công ty đề ra.
- Kiểm tra giám sát mọi mặt hoạt động tài chính (Thu - Chi, Nhập - Xuất, Kiểm kê tài sản ...) sử dụng tài sản, vật tư, tiền vốn của công ty.
- Xây dựng kế hoạch tài chính hàng năm và các quý phù hợp với kế hoạch hoạt động của Công ty.
- Tham mưu cho lãnh đạo về các giải pháp quản lý, sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn, có biện pháp quản lý chi đạo, hướng dẫn các bộ phận và CBCNV công ty chi tiêu trong phạm vi kế hoạch được duyệt.

**\* Phòng Kế hoạch Kỹ thuật:**

- Phòng Kế hoạch Kỹ thuật là đơn vị chức năng trực thuộc Công ty CP Công trình công cộng và Dịch vụ du lịch Hải Phòng, có vị trí tương đương, bình đẳng với các Phòng, các Xí nghiệp trực thuộc Công ty.
- Tham mưu cho Ban lãnh đạo Công ty kế hoạch sản xuất kinh doanh về ngắn hạn, trung hạn và dài hạn bằng kế hoạch sản xuất kinh doanh theo quư và năm.
- Tham mưu, đề xuất cho Ban lãnh đạo Công ty các giải pháp kỹ thuật, biện pháp thi công, kiểm tra giám sát về kỹ thuật, chất lượng các công trình mà Công ty thực hiện.
- Lập và trình duyệt lãnh đạo Công ty, cấp trên các hồ sơ dự toán, các dự án Công ty thực hiện.

**\* Phòng Pháp chế - bảo vệ:**

- Tham mưu tư vấn cho Hội đồng quản trị, Chủ tịch Công ty, Tổng Giám đốc về những vấn đề pháp lý liên quan đến tổ chức, quản lý và hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Chức năng của Phòng là tham mưu, giúp việc cho Chủ tịch Công ty, Tổng Giám đốc về công tác kiểm tra phát hiện ngăn chặn kịp thời mọi hành vi, hình thức xâm hại đến các công trình công cộng, môi trường và những lĩnh vực khác mà Công ty được UBND Thành phố giao. Bảo vệ

tài sản trong và ngoài Công ty, phối kết hợp với các Xí nghiệp, Phòng ban nghiệp vụ, các tổ sản xuất trong toàn Công ty với chính quyền và nhân dân địa phương, công an các Phường, Quận mà Công ty được giao quản lý nhằm hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, phối kết hợp khắc phục các hậu quả phát sinh nếu có xảy ra.

**\* Phòng Phát triển khách hàng – Thu phí.**

- Tham mưu tư vấn cho Hội đồng quản trị, Chủ tịch Công ty, Tổng Giám đốc, về những vấn đề pháp lý liên quan đến kế hoạch và thực hiện thu các loại phí vệ sinh định kỳ tháng, quý, năm đúng thời hạn và các loại phí theo quy định.
- Ký hợp đồng và thu tiền phí vệ sinh của các hộ dân, nhà hàng, khách sạn, các tổ chức đơn vị khác thuộc địa bàn Công ty quản lý.
- Phối hợp với các cấp chính quyền địa phương, các tổ chức chính trị xã hội từ Quận, các Phường, các tổ dân phố trên địa bàn, tuyên truyền vận động nhân dân có ý thức tự giác về công tác đảm bảo vệ sinh môi trường, ký hợp đồng thu gom rác thải với Công ty, không vứt rác, đổ rác bừa bãi mà đổ rác đúng nơi, đúng chỗ, đúng thời gian quy định, thực hiện khẩu hiệu vì môi trường sáng-xanh-sạch-đẹp.

**\* Xí nghiệp Xây dựng cơ bản**

- Xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp và cơ sở hạ tầng kỹ thuật, xây dựng đường, hè, kè, hệ thống thoát nước Sửa chữa và thi công xây lắp công trình theo nhiệm vụ kế hoạch Công ty giao; dự thầu xây lắp với các chủ đầu tư khác theo luật định.

**\* Nhiệm vụ của Xí nghiệp Xây dựng cơ bản:**

- Tổ chức thực hiện các dự án kinh doanh, xây dựng các công trình.
- Tổ chức thực hiện sửa chữa và xây dựng mới các công trình do Công ty giao theo kế hoạch phù hợp với chủ trương đầu tư từng giai đoạn và đặc thù của công tác sửa chữa.
- Xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp và cơ sở hạ tầng kỹ thuật. Chủ động khai thác, dự thầu thi công các công trình với các chủ đầu tư khác theo ngành nghề kinh doanh của Công ty và theo quy định của Nhà nước
- Kinh doanh vật liệu xây dựng các loại.

- Chủ động và tham mưu cho Công ty trong việc xây dựng kế hoạch, mục tiêu chiến lược, phương án phát triển dài hạn, ngắn hạn cho từng năm, hàng quý và hàng tháng trong sản xuất kinh doanh các ngành nghề đã được cơ quan thẩm quyền cấp cho phép, đảm bảo các yêu cầu theo định hướng phát triển của Công ty, của Thành phố gắn liền với mục tiêu xây dựng Xí nghiệp phát triển bền vững, ổn định
- Chủ động về khai thác các nguồn công việc, tự tổ chức phát triển sản xuất kinh doanh theo chứng chỉ hành nghề, không ngừng đổi mới các hình thức kinh doanh đáp ứng các nhu cầu của thị trường.
- Tự chủ về kinh tế, hạch toán phụ thuộc Công ty và tự chịu trách nhiệm về kết quả sản xuất kinh doanh, đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh có lãi để tái sản xuất mở rộng nhằm bảo toàn và phát triển nguồn vốn Xí nghiệp.
- Thực hiện tốt các chế độ về kế toán thống kê, các chính sách về lao động tiền lương và các chính sách xã hội khác theo quy định của Nhà nước.
- Làm tốt công tác chỉ huy, điều hành, công tác tổ chức cán bộ trên các mặt công tác hoạt động của Xí nghiệp.
- Thường xuyên chăm lo đời sống vật chất cho người lao động, tổ chức các hoạt động xã hội để cải thiện đời sống tinh thần cho người lao động. Đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp đầy đủ theo quy định cho người lao động. Thực hiện tốt chế độ an toàn vệ sinh lao động, giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại đơn vị theo quy định.
- Thực hiện giúp đỡ, tạo điều kiện cho mọi hoạt động của các tổ chức đoàn thể, tổ chức xã hội theo điều lệ và các quy định của tổ chức đó phù hợp với hiến pháp và pháp luật.
- Nộp đầy đủ đúng quy định theo luật thuế của Nhà nước và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ về tài chính đúng cơ chế kinh doanh của Công ty quy định.

**\* Xí nghiệp Dịch vụ du lịch.**

- Xí nghiệp Dịch vụ du lịch là đơn vị chức năng trực thuộc Công ty CP CTCC & DVDL Hải Phòng, có vị trí tương đương, bình đẳng với các phòng, Xí nghiệp trực thuộc Công ty.
- Chức năng của Xí nghiệp là tham mưu cho Chủ tịch, Tổng Giám đốc Công ty về công tác dịch vụ du lịch.

- Kinh doanh nhà hàng
- Quản lý, thu phí nhà vệ sinh công cộng khu I + khu II
- Gia công sửa chữa cơ khí
- Kinh doanh Massage.

**\* Xí nghiệp Quản lý môi trường:**

Tổ chức thực hiện công tác thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt của các hộ dân, nhà hàng, khách sạn, các cơ quan đơn vị khác trong khu vực Quận Đồ Sơn, phường Tân Thành, Khu Anh Dũng I-Sao Đỏ thuộc quận Dương Kinh. Toàn bộ tuyến đường Phạm Văn Đồng

*Nhiệm vụ của Xí nghiệp Quản lý môi trường.*

- Thu gom rác thải sinh hoạt của các hộ dân, cơ quan, xí nghiệp, nhà hàng, khách sạn đóng trên địa bàn Quận Đồ Sơn và phường Tân Thành, khu Sao Đỏ thuộc quận Dương Kinh và một số xã thuộc huyện Kiến Thụy.
- Quét đường, vỉa hè, dải phân cách thuộc tuyến đường Phạm Văn Đồng, Đường Lý thánh Tông, Đường Sơn Hải, Khu 1, khu 2, khu 3 của quận Đồ Sơn....
- Xúc rác thải sinh hoạt mà các tổ đã thu gom, các Công ty, nhà hàng, khách sạn, các tổ chức đoàn thể khác đã ký hợp đồng lên xe chuyên dụng để chở về bãi tập kết rác của Công ty.
- Tổ chức phun thuốc diệt côn trùng và rắc vôi bột bãi rác theo định kỳ, khơi thông nước rỉ rác, cắt cỏ, nhặt túi ni lông đường Bãi rác.
- Nhặt rác bãi biển khu I, khu II thuộc quận Đồ Sơn.
- Tham gia cùng Phòng Phát triển khách hàng và thu phí vệ sinh, Phòng Tài vụ, Phòng Pháp chế Bảo vệ ký hợp đồng và thu tiền phí vệ sinh của các hộ dân, nhà hàng, khách sạn, các tổ chức đơn vị khác thuộc địa bàn Công ty quản lý.
- Chịu trách nhiệm bảo quản, tập kết xe gom rác đầy tay đúng nơi qui định
- Làm tốt công tác chỉ huy, điều hành, tổ chức cán bộ trên các mặt công tác của xí nghiệp.
- Thực hiện giúp đỡ, tạo điều kiện cho các tổ chức đoàn thể theo điều lệ và các quy định của tổ chức đó phù hợp với hiến pháp và pháp luật.
- Làm các công việc khác theo yêu cầu và chỉ đạo của Công ty.



### **\* Xí nghiệp Công viên cây xanh:**

Thực hiện công tác quản lý, duy tu, chăm sóc toàn bộ các hạng mục công viên, cây xanh do Công ty được giao quản lý. Thực hiện công tác ươm, trồng, kinh doanh, buôn bán, hoa, cây cảnh, cây bóng mát, nhận các công trình trong và ngoài thành phố Hải Phòng.

*Nhiệm vụ của Xí nghiệp Công viên cây xanh:*

- Tham mưu đề xuất với Chủ tịch Công ty, Tổng Giám đốc Công ty về công tác quản lý, chăm sóc, duy tu hệ thống cây xanh công viên do Công ty đang quản lý.
- Thực hiện công việc giao khoán quản lý, duy tu chăm sóc toàn bộ cây bóng mát, cây cảnh, thảm cây lá màu, thảm hoa, thảm cỏ trên dải phân cách, các đảo nút giao thông tuyến đường Phạm Văn Đồng (từ Cầu Rào về Đồ Sơn), vườn hoa công viên, các khu du lịch và trên địa bàn quận Đồ Sơn.
- Thực hiện công việc giao khoán quản lý, ươm trồng, chăm sóc cây giống, cây cảnh tại khu vườn ươm quán Ngọc phường Ngọc Xuyên và khu vườn ươm phường Vạn Sơn để đảm bảo phục vụ trên tuyến và khi có kế hoạch cụ thể của Công ty. Nghiệm thu, thanh toán khối lượng công việc với Công ty và hạch toán, thanh toán các tổ sản xuất theo chế độ hạch toán báo sổ hàng tháng, hàng quý và chịu sự hướng dẫn, kiểm tra, giám sát của phòng Tài vụ Công ty.
- Thực hiện các công trình giao khoán ngoài khối lượng công việc chăm sóc duy tu thường xuyên các hạng mục như: trồng cây cảnh, cây bóng mát, thảm cây lá màu trên các dự án, công trình bổ sung.

### **\* Xí nghiệp vận tải:**

Tham mưu giúp việc cho Chủ tịch Công ty, Tổng Giám đốc Công ty về công tác quản lý, vận hành toàn bộ phương tiện của Công ty phục vụ sản xuất kinh doanh.

*Nhiệm vụ của Xí nghiệp vận tải:*

- Vận chuyển phục vụ sản xuất kinh doanh, vận chuyển rác thải thu gom tại 02 quận Đồ Sơn và Dương Kinh và một phần của huyện Kiến Thụy; san gạt rác thải tại bãi chừa rác Bàng La do Công ty quản lý.
- Phục vụ tưới cây vườn hoa, công viên;

- Vận chuyển vật liệu thi công, sửa chữa các công trình xây dựng; điện chiếu sáng công cộng;
  - Phục vụ đưa đón các đồng chí lãnh đạo và các phòng ban nghiệp vụ chuyên môn đi công tác đối nội, đối ngoại, thanh quyết toán, nghiệm thu các công trình;
  - Dịch vụ vận chuyển khách tham quan, du lịch;
  - Dịch vụ hợp đồng phục vụ tang đám trên địa bàn Quận Đồ Sơn
- 4. Cơ cấu cổ đông, Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty, Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ cổ phần nắm giữ**
- **Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 07/04/2016**

**Bảng số 1: Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 07/04/2016**

STT	Loại cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ % trên vốn điều lệ thực góp
<b>1</b>	<b>Cổ đông trong nước</b>	<b>267</b>	<b>2.000.000</b>	<b>100%</b>
1.1	Tổ chức	03	1.350.434	67,5%
1.2	Cá nhân	264	649.566	32,5%
<b>2</b>	<b>Cổ đông nước ngoài</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>
2.1	Tổ chức	0	0	0
2.2	Cá nhân	0	0	0
<b>3</b>	<b>Cổ phiếu quỹ</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>
<b>Tổng Cộng</b>		267	2.000.000	100%

(Nguồn: Công ty cổ phần Công trình công cộng và Dịch vụ du lịch Hải Phòng)

**Bảng số 2: Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên tại thời điểm 07/04/2016**

STT	Tên cổ đông	Số CMT/Hộ chiếu/giấy CNĐKDN	Địa chỉ	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ % trên vốn điều lệ thực góp
1	Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng		Số 18 Hoàng Diệu, Minh Khai, Hồng Bàng, Hải	1.150.434	57,52%

			Phòng		
2	Công ty cổ phần xây dựng Thái Hòa	0200922153	Lê Chân – Hải Phòng	100.000	5%
3	Công ty TNHH Bình Khánh	0200278443	Lê Chân – Hải Phòng	100.000	5%
4	Nguyễn Thị Minh Phương	031798495	Lê Lợi - Ngô Quyền - Hải Phòng	203.000	10,15%
5	Nguyễn Văn Hiền	030912073	Số 47 Lê Chân - An Biên - Q. Lê Chân - Hải Phòng	136.757	6,84%
<b>Tổng cộng</b>				<b>1.690.191</b>	<b>84,51%</b>

(Nguồn: Công ty cổ phần Công trình công cộng và Dịch vụ du lịch Hải Phòng)

– **Danh sách cổ đông sáng lập**

Công ty không đăng ký cổ đông sáng lập khi chuyển đổi từ doanh nghiệp nhà nước sang hoạt động theo hình thức Công ty cổ phần.

**5. Danh sách những Công ty mẹ và Công ty con của Công ty đại chúng, những Công ty mà Công ty đại chúng đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những Công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Công ty đại chúng.**

**5.1. Danh sách Công ty mẹ của Công ty đại chúng**

(Không có)

**5.2. Danh sách Công ty con của Công ty đại chúng**

(Không có)

**5.3. Danh sách những Công ty mà Công ty đại chúng đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối**

(Không có)

**5.4. Danh sách những Công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Công ty đại chúng**

(Không có)

**6. Hoạt động kinh doanh**

Hiện nay Công ty cung cấp các sản phẩm dịch vụ chủ yếu sau:

- Thực hiện nhiệm vụ dịch vụ công ích: Quản lý, khai thác, sửa chữa, duy tu, bảo trì, trồng mới hệ thống cây xanh và hệ thống đèn điều khiển thuộc

địa bàn quận Đồ Sơn và tuyến đường Phạm Văn Đồng (Cầu Rào – Đồ Sơn).

- Thu gom, xử lý rác thải không độc hại trên địa bàn quận Đồ Sơn và một phần của huyện Kiến Thụy. Đảm bảo vệ sinh môi trường, mỹ quan đô thị tuyến đường Phạm Văn Đồng, quận Đồ Sơn.
- Xây dựng các công trình: công ích, đường bộ,...

**Bảng số 3: Cơ cấu doanh thu thuần của Công ty năm 2014 và từ 01/01/2015 đến 01/12/2015**

(Đơn vị tính: VNĐ)

<b>Tiêu chí</b>	<b>Năm 2014</b>	<b>Từ 01/01/2015 đến 01/12/2015</b>
<b>Doanh thu thuần</b>	<b>50.833.446.678</b>	<b>40.481.834.344</b>
<i>Từ hoạt động vệ sinh môi trường</i>	16.157.493.000	17.069.617.000
<i>Từ hoạt động phát triển cây xanh</i>	10.000.000.000	10.041.076.667
<i>Từ các công trình</i>	19.221.810.446	9.026.182.086
<i>Từ Điện Chiếu sáng công cộng</i>	2.310.586.000	2.176.233.000
<i>Hoạt động khác</i>	3.143.557.232	2.177.725.591
<b>Tổng Doanh thu thuần</b>	<b>50.833.446.678</b>	<b>40.481.834.344</b>

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2014, BCTC kiểm toán giai đoạn từ 01/01/2015 đến 01/12/2015 của Công ty TNHH MTV Công trình công cộng và Dịch vụ Du lịch Hải Phòng)

**Ghi chú:** CTCP Công trình công cộng và Dịch vụ Du lịch Hải Phòng hoạt động theo hình thức công ty cổ phần từ ngày 02/12/2015. Do đó, Công ty đã thực hiện kiểm toán cho số liệu tài chính giai đoạn từ 01/01/2015 đến 01/12/2015 – Giai đoạn công ty còn hoạt động dưới hình thức Công ty TNHH MTV. Số liệu từ 02/12/2015 đến 31/12/2015 sẽ được Công ty tiến hành kiểm toán chung với số liệu tài chính trong năm 2016. Kỳ kế toán trong năm 2015, 2016 được Công ty thực hiện theo quy định tại Khoản 3 và 4 Luật Kế toán năm 2013.

**Bảng số 4: Cơ cấu lợi nhuận gộp của Công ty năm 2014 và từ 01/01/2015 đến 01/12/2015**

Lợi nhuận gộp	Năm 2014		Từ 01/01/2015 đến 01/12/2015	
	Giá trị (đồng)	%/DTT (%)	Giá trị (đồng)	%/DTT (%)
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	5.327.136.294	10,48%	5.077.487.850	12,54%
<b>Tổng Doanh thu thuần</b>	<b>50.833.446.678</b>	<b>100%</b>	<b>40.481.834.344</b>	<b>100%</b>

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2014, BCTC kiểm toán giai đoạn từ 01/01/2015 đến 01/12/2015 của Công ty TNHH MTV Công trình công cộng và Dịch vụ Du lịch Hải Phòng)

**Bảng số 5: Cơ cấu chi phí của Công ty năm 2014 và từ 01/01/2015 đến 01/12/2015**

TT	Yếu tố chi phí	Năm 2014		Từ 01/01/2015 đến 01/12/2015	
		Giá trị (đồng)	% / DTT	Giá trị (đồng)	% / DTT
1	Giá vốn hàng bán	45.506.310.384	89,52	35.404.346.494	87,45
2	Chi phí bán hàng	-	-	6.869.248	0,02
3	Chi phí quản lý DN	4.481.773.522	8,81	4.013.757.225	9,91
4	Chi phí tài chính	-	-	-	-
5	Chi phí khác	80.975.532	0,15	3.200.280	0,01
	<b>Tổng cộng</b>	<b>50.069.059.438</b>	<b>98,48</b>	<b>39.428.173.247</b>	<b>97,39</b>

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2014, BCTC kiểm toán giai đoạn từ 01/01/2015 đến 01/12/2015 của Công ty TNHH MTV Công trình công cộng và Dịch vụ Du lịch Hải Phòng)

**7. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất**

**Bảng số 6: Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2014 và từ 01/01/2015 đến 01/12/2015**

(ĐVT: VNĐ)

Chỉ tiêu	Năm 2014	Từ 01/01/2015
----------	----------	---------------

		<b>đến 01/12/2015</b>
1. Tổng giá trị tài sản	53.790.596.640	49.144.865.419
2. Vốn chủ sở hữu	41.639.496.344	39.688.215.970
3. Doanh thu thuần	50.833.446.678	40.481.834.344
4. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	891.871.716	1.138.808.996
5. Lợi nhuận khác	(62.903.731)	6.418.065
6. Lợi nhuận trước thuế	828.967.985	1.145.227.061
7. Lợi nhuận sau thuế	542.244.308	892.947.108
8. Giá trị sổ sách	N/A	N/A

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2014, BCTC kiểm toán giai đoạn từ 01/01/2015 đến 01/12/2015 của Công ty TNHH MTV Công trình công cộng và Dịch vụ Du lịch Hải Phòng)

## **8. Vị thế của công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành**

### **8.1. Đánh giá chung về công tác môi trường đô thị**

Hiện nay, hệ thống các Công ty môi trường đô thị đã phát triển ở hầu hết các tỉnh thành trên cả nước. Hơn nữa, các lĩnh vực hoạt động môi trường hiện nay không ngừng được mở rộng không chỉ môi trường đô thị, mà còn phát triển rất nhanh sang khu vực doanh nghiệp, khu công nghiệp, kiểm soát ô nhiễm, tái chế và quản lý tài nguyên, sản xuất thiết bị, công nghệ. Vì vậy, ngoài các Công ty môi trường đô thị có vốn nhà nước còn có các doanh nghiệp tư nhân cả trong nước và nước ngoài với các hình thức liên doanh, liên kết. Có thể nói, ngành công nghiệp môi trường Việt Nam đã và đang có những bước đi ban đầu để khẳng định sự cần thiết của ngành trong quá trình phát triển của đất nước. Tuy nhiên, sự phát triển của ngành công nghiệp này vẫn có nhiều trở ngại như: chưa hình thành cơ quan đầu mối phát triển công nghiệp môi trường, thị trường cho công nghệ và dịch vụ môi trường chưa phát triển; đội ngũ các nhà khoa học và công nghệ môi trường còn yếu và thiếu, đặc biệt là chuyên gia có trình độ cao, nhiều kinh nghiệm; uy tín của các nhà cung cấp công nghệ, thiết bị và dịch vụ trong nước chưa đủ thuyết phục; cơ chế, chính sách khuyến khích còn chưa rõ ràng và chưa đủ hấp dẫn để thu hút đầu tư và phát triển công nghiệp môi trường; nhận thức của người dân và doanh nghiệp về trách nhiệm bảo vệ môi trường chưa cao; hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật về bảo vệ môi trường còn chưa đầy đủ, chưa đồng bộ, chế tài xử phạt chưa đủ mạnh...

## 8.2. Vị thế của Công ty

– Tiền thân hình thành Công ty từ phòng Thị chính trực thuộc UBND Thị trấn Đồ Sơn quản lý. Được thành lập từ tháng 3/1969, sau 14 năm hoạt động đơn vị luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trên mọi lĩnh vực mà thành phố và các sở ban ngành giao.

– Năm 1982 phòng Thị chính Đồ Sơn được sát nhập một phần từ Công ty Công trình đô thị Hải Phòng và một phần từ Công ty Công viên Hải Phòng. Thành lập Công ty Công trình công cộng Đồ Sơn theo Quyết định số 928/QĐ-UBND ngày 17/12/1982 của UBND thành phố Hải Phòng.

– Năm 2000 đơn vị được UBND thành phố Hải Phòng Quyết định chuyển Công ty Công trình công cộng Đồ Sơn thành doanh nghiệp nhà nước hoạt động công ích có tên là: Công ty Công trình công cộng và dịch vụ du lịch theo Quyết định số 2346/QĐ-UBND ngày 11/12/2000.

– Năm 2010 Công ty Công trình công cộng và Dịch vụ du lịch được chuyển đổi từ Doanh nghiệp hoạt động công ích thành Công ty TNHH MTV Công trình công cộng và dịch vụ du lịch Hải Phòng. Doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước do UBND TP Hải Phòng là chủ sở hữu theo Quyết định số 1025/QĐ-UBND ngày 29/6/2010 của UBND thành phố Hải Phòng.

Trên địa bàn thành phố (đặc biệt khu vực quận Dương Kinh về Đồ Sơn) hiện nay có một số doanh nghiệp cùng hoạt động lĩnh vực với Công ty. Với bề dày lịch sử hoạt động trong lĩnh vực môi trường như: vệ sinh môi trường, vận chuyển, xử lý rác thải, cung cấp đa dạng các loại hình dịch vụ công ích. Đây là những lợi thế của Công ty đối với các công ty khác. Khi quy mô thành phố mở rộng, tăng dân số, phát triển các khu đô thị, khu dân cư, hệ thống hạ tầng được nâng cấp,... khối lượng công việc như vệ sinh môi trường, nhà máy, xí nghiệp sẽ tăng lên, tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Với kinh nghiệm và tinh thần trách nhiệm trong công tác quản lý Công ty đã phấn đấu không ngừng để tồn tại, ổn định và phát triển, vượt qua nhiều khó khăn thử thách để từng bước khẳng định vị thế của mình, không ngừng cải tiến và bố trí sắp xếp lượng lao động phù hợp, thực hiện quy trình lao động một cách khoa học đối với lực lượng lao động có tay nghề, thâm niên, tiết kiệm chi phí, đầu tư phương tiện chuyên dùng... đáp ứng các yêu cầu xã hội cũng như những thách thức với xu hướng ngày càng phát triển của thành phố trong tương lai, tạo được sự tín nhiệm của các khách hàng và các địa phương lân cận trong hoạt động sản xuất của Công ty.

Chiến lược kinh doanh hiện nay của Công ty là đa dạng hóa các loại hình dịch vụ theo hướng hiện đại hóa, phù hợp với xu thế của thị trường trong nước,

cũng như quy hoạch phát triển của ngành Môi trường Đô thị ngày càng tiên tiến hơn.

– Tầm nhìn: Xây dựng Công ty thành một Công ty có uy tín, chất lượng trong việc nhận thi công các công trình trong lĩnh vực vệ sinh môi trường, công viên cây xanh, và chiếu sáng, đường hè, kè, cống... Đa sở hữu, đa ngành nghề cùng chung tay bảo vệ môi trường.

– Sứ mạng:

Đối với thị trường: Trách nhiệm của Công ty là phải góp phần làm giảm sự ô nhiễm môi trường, làm đẹp về mỹ quan đô thị, bảo vệ môi trường trở thành công việc trọng tâm của Công ty nhằm góp phần chung tay xây dựng thành phố Hải Phòng (Chủ yếu: Trung tâm Du lịch Đồ Sơn, Quận Dương Kinh và các khu vực lân cận) trở thành một thành phố “Sáng – Xanh - Sạch - Đẹp”, góp phần vào việc giữ gìn, sức khỏe người dân và lợi ích cộng đồng, sự phát triển kinh tế của thành phố.

Đối với cổ đông và đối tác: Đề cao tinh thần hợp tác cùng phát triển, trở thành người đồng hành tin cậy của các đối tác và cổ đông, luôn gia tăng các giá trị đầu tư hấp dẫn và bền vững.

Đối với nhân viên: Xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp, năng động, sáng tạo nhưng vẫn thể hiện tính nhân văn, tạo điều kiện thu nhập cao và cơ hội phát triển công bằng cho tất cả nhân viên.

– Cam kết Công ty cam kết phục vụ một cách tốt nhất, hiệu quả nhất. Bên cạnh việc đề ra những chiến lược và kế hoạch kinh doanh, Công ty còn thể hiện trách nhiệm với cộng đồng thông qua việc chung tay bảo vệ môi trường bằng các hoạt động thiết thực khác.

### **8.3. Đánh giá sự phù hợp với định hướng phát triển của Công ty với định hướng của ngành, chính sách của Nhà nước**

Ngành công nghiệp môi trường là ngành công nghiệp cung cấp các công nghệ, thiết bị, dịch vụ, sản phẩm môi trường phục vụ yêu cầu bảo vệ môi trường nhằm xử lý, kiểm soát ô nhiễm, khắc phục, hạn chế mức độ gia tăng ô nhiễm và cải thiện chất lượng môi trường. Hiện nay, hoạt động môi trường của Việt Nam đang dần trở lên chuyên môn hoá sâu, mang tính công nghiệp với các doanh nghiệp chuyên sản xuất và cung ứng dịch vụ. Mặc dù, ngành công nghiệp môi trường ở Việt Nam chưa chính thức hình thành nhưng đã và đang có những đóng góp tích cực không chỉ cho bảo vệ môi trường mà còn hứa hẹn như một ngành kinh tế với nhiều tiềm năng phát triển.



Thành phố Hải Phòng là tập trung đông dân cư và lượng khách du lịch khá lớn, mức sống của người dân đang có chiều hướng tăng cao, nhận thức và sự quan tâm của người dân về nét mỹ quan đô thị thành phố ngày càng được nâng cao. Đây là cơ hội cho sự phát triển lâu dài của Công ty trong tương lai. Với tốc độ đô thị hóa ngày càng nhanh, đồng thời quy mô dân số tăng qua từng năm ảnh hưởng lớn đến môi trường và tài nguyên thiên nhiên, sự cân bằng sinh thái: tài nguyên đất bị khai thác để xây dựng đô thị, làm giảm diện tích cây xanh và mặt nước, rác thải sinh hoạt, rác thải sản xuất ngày càng tăng đòi hỏi ngành vệ sinh công ích phải xây dựng kế hoạch phát triển một cách khoa học, hiệu quả để nâng cao chất lượng phục vụ cũng như là nền tảng để Công ty phát triển lâu dài, bền vững vượt qua các rào cản cạnh tranh của các doanh nghiệp khác.

## 9. Chính sách đối với người lao động

### 9.1. Số lượng người lao động trong công ty

**Bảng số 7: Cơ cấu lao động của Công ty tại thời điểm 07/04/2016**

Tiêu chí	Số lượng (người)	Tỉ trọng (%)
<b>Tổng số</b>	<b>263</b>	<b>100</b>
<b>1. Phân theo trình độ lao động</b>		
- Trình độ Đại học và trên đại học	39	14,82 %
- Trình độ cao đẳng, trung cấp	17	6,47 %
- Công nhân kỹ thuật, lao động phổ thông, trình độ khác	207	78,71 %
<b>2. Phân theo hình thức lao động</b>		
- Lao động không thuộc diện ký HĐLĐ (Nhà nước bổ nhiệm)	04	1,52 %
- Lao động làm việc theo HĐLĐ không xác định thời hạn	149	56,65 %
- Lao động làm việc theo HĐLĐ xác định thời hạn từ 1 đến 3 năm	110	41,83 %
<b>3. Phân theo giới tính</b>		
- Lao động nữ	134	50,95 %
- Lao động nam	129	49,05 %

(Nguồn: Công ty cổ phần Công trình công cộng và Dịch vụ du lịch Hải Phòng)

## 9.2. Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp

### ❖ Chính sách đào tạo

Nhìn chung, Công ty cổ phần Công trình công cộng và Dịch vụ du lịch Hải Phòng có đội ngũ lãnh đạo và quản lý được đào tạo chính quy, cơ bản, nhiều kinh nghiệm chuyên môn, nhanh nhạy trong cơ chế thị trường; đội ngũ công nhân lao động lành nghề trong các thao tác nghiệp vụ, có tính kỷ luật đảm nhận được các chức danh cụ thể trong dây chuyền sản xuất, tạo năng suất cao để đáp ứng được khối lượng khai thác, tăng trưởng.

Lao động của đều thông qua đào tạo để đáp ứng công việc theo kế hoạch tuyển dụng, đào tạo và huấn luyện. Công tác đào tạo và đào tạo lại hàng năm được thực hiện chủ yếu tại doanh nghiệp cho lực lượng lao động trực tiếp giản đơn. Riêng lao động cần nâng cao tay nghề khi phát sinh quy trình công nghệ mới đều được gửi đi đào tạo nâng cao tay nghề trực tiếp tại các Cảng bạn có trang thiết bị kỹ thuật phù hợp, đây là chính sách nổi bật của trong chiến lược quản lý phát triển nguồn nhân lực của Công ty.

### ❖ Chính sách lương thưởng, trợ cấp

Công ty thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách đối với người lao động theo đúng quy định của pháp luật, đảm bảo công ăn việc làm ổn định cho người lao động, cải thiện thu nhập, quan tâm đến đời sống vật chất, tinh thần cán bộ công nhân viên. Công ty đã xây dựng Quỹ khen thưởng, phúc lợi để thăm hỏi, động viên người lao động một cách kịp thời khi gặp khó khăn trong cuộc sống.

Hàng năm, Công ty tổ chức sơ kết, tổng kết, khen thưởng, khen thưởng đột xuất để khuyến khích động viên người lao động đã có đóng góp cho Công ty. Mức khen thưởng phụ thuộc vào hiệu quả sản xuất của Công ty và hiệu quả kinh tế của tập thể, của người lao động. Những cá nhân, đơn vị không hoàn thành nhiệm vụ được giao làm tổn hại đến kinh tế, vật chất, uy tín của Công ty sẽ được xem xét cụ thể và phải chịu các hình thức kỷ luật, phạt tiền, bồi thường bằng vật chất theo nội dung thỏa ước lao động tập thể, nội quy lao động của Công ty ban hành.

### ❖ Mức lương bình quân

**Bảng số 8: Mức lương bình quân của người lao động từ 2013-2015**

Năm	2013	2014	2015
Lương bình quân	4.200.000	4.400.000	5.000.000

(Nguồn: Công ty cổ phần Công trình công cộng và Dịch vụ du lịch Hải Phòng)

## 10. Chính sách cổ tức

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Công trình công cộng và Dịch vụ du lịch Hải Phòng quyết định mức chi trả cổ tức và hình thức chi trả cổ tức hàng năm từ lợi nhuận sau thuế của Công ty.

Công ty cổ phần Công trình công cộng và Dịch vụ du lịch Hải Phòng hoạt động theo hình thức Công ty cổ phần từ ngày 02/12/2015 nên chưa thực hiện chi trả cổ tức lần nào.

## 11. Tình hình tài chính

### 11.1 Các chỉ tiêu cơ bản

#### a) Trích khấu hao TSCĐ

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính, phù hợp với các quy định tại Thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25/4/2013 của Bộ Tài chính. Thời gian khấu hao cụ thể của các loại tài sản như sau:

	<u>Số năm</u>
Nhà cửa, vật kiến trúc	20
Máy móc, thiết bị	08
Phương tiện vận tải, thiết bị truyền dẫn	10

#### b) Các khoản phải nộp theo luật định

Công ty luôn nộp đầy đủ và nghiêm túc các khoản thuế theo quy định của Nhà nước.

#### c) Trích lập các Quỹ theo luật định

Công ty trích lập và sử dụng các quỹ theo quy định của Luật doanh nghiệp và theo Điều lệ Công ty. Theo đó, HĐQT có trách nhiệm xây dựng phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ của Công ty để trình ĐHĐCĐ quyết định.

### **Bảng số 9: Số dư các quỹ của Công ty tại thời điểm 31/12/2014 và 01/12/2015**

	<i>Đơn vị tính: VND</i>	
<b>Chỉ tiêu</b>	<b>31/12/2014</b>	<b>01/12/2015</b>
Quỹ đầu tư phát triển	826.981.428	-

<b>Chỉ tiêu</b>	<b>31/12/2014</b>	<b>01/12/2015</b>
Quỹ khen thưởng phúc lợi	534.777.209	64.849.209
<b>Tổng cộng</b>	<b>1.361.758.637</b>	<b>64.849.209</b>

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2014, BCTC kiểm toán giai đoạn từ 1/1/2015 đến 1/12/2015 của Công ty TNHH MTV Công trình công cộng và Dịch vụ Du lịch Hải Phòng)

d) *Tổng dư nợ vay*

Tại thời điểm 31/12/2014 và 1/12/2015, Công ty không tồn tại khoản dư nợ vay nào.

e) *Tình hình công nợ*

**Bảng số 10: Tình hình công nợ của Công ty tại thời điểm 31/12/2014 và 01/12/2015**

*Đơn vị tính: VNĐ*

<b>STT</b>	<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Đơn vị</b>	<b>31/12/2014</b>	<b>01/12/2015</b>
1	<b>Các khoản phải thu NH:</b>	Đồng	<b>1.406.536.519</b>	<b>3.117.309.981</b>
	- Phải thu NH của khách hàng		309.379.999	390.873.999
	- Trả trước người bán		1.023.314.617	882.171.728
	- Phải thu ngắn hạn khác		73.841.903	1.844.264.254
	<b>Nợ phải thu dài hạn</b>		-	-
2	<b>Nợ phải trả</b>	Đồng	<b>12.151.100.296</b>	<b>9.456.649.449</b>
	<b>Nợ ngắn hạn</b>		<b>11.678.728.193</b>	<b>9.056.409.018</b>
	- Phải trả người bán		3.187.970.833	1.982.403.049
	- Người mua trả tiền trước		809.490.649	260.416.649
	- Thuế và các khoản phải nộp nhà nước		90.897.499	124.329.506
	- Phải trả người lao động		2.742.780.331	3.327.869.507
	- Chi phí phải trả		4.255.793.694	1.431.050.433
	- Phải trả ngắn hạn khác		57.017.978	1.865.490.645
	- Quỹ khen thưởng phúc lợi		534.777.209	64.849.209
	<b>Nợ dài hạn</b>		<b>472.372.103</b>	<b>400.240.431</b>

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	31/12/2014	01/12/2015
	Doanh thu chưa thực hiện		472.372.103	400.240.431

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2014, Giai đoạn từ 1/1/2015 đến 1/12/2015 của Công ty TNHH MTV Công trình công cộng và Dịch vụ Du lịch Hải Phòng)

f) *Đầu tư tài chính ngắn hạn*

Công ty không có các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn.

g) *Đầu tư tài chính dài hạn*

Công ty không có các khoản đầu tư tài chính dài hạn.

## 11.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

**Bảng số 11: Chỉ tiêu tài chính chủ yếu**

Các chỉ tiêu	Năm 2014	Từ 1/1/2015 đến 1/12/2015	Ghi chú
<b>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	1,10	1,92	
+ Hệ số thanh toán nhanh: <u>TSLĐ - Hàng tồn kho</u> Nợ ngắn hạn	1,09	1,92	
<b>1. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,23	0,19	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,29	0,24	
<b>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>			
+ Vòng quay hàng tồn kho:	75,47	733,44	
+ Doanh thu thuần/Tổng TSBQ	0,99	0,79	
<b>2. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	1,07%	2,21%	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	1,15%	2,20%	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân	1,06%	1,73%	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh	1,75%	2,81%	

doanh/Doanh thu thuần			
-----------------------	--	--	--

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2014; Giai đoạn 1/1/2015 đến 1/12/2015 của Công ty TNHH MTV Công trình Công cộng và Dịch vụ Du lịch Hải Phòng)

## 12. Tài sản

**Bảng số 12: Tình hình tài sản của công ty tính đến thời điểm 01/12/2015**

Đơn vị tính: VNĐ

STT	Chỉ tiêu	Nguyên giá	GTCL	%GTCL/NG
<b>I</b>	<b>TSCĐHH</b>	<b>47.933.738.395</b>	<b>31.573.926.405</b>	<b>65,86%</b>
1	Nhà cửa, vật kiến trúc	31.962.313.053	23.270.952.475	72,81%
2	Máy móc, thiết bị	830.000.000	672.054.170	80,97%
3	Phương tiện vận tải, thiết bị truyền dẫn	15.141.425.342	7.630.919.760	50,40%
<b>II</b>	<b>TSCĐVH</b>	-	-	-
<b>Tổng cộng</b>		<b>47.933.738.395</b>	<b>31.573.926.405</b>	<b>65,86%</b>

(Nguồn: BCTC kiểm toán giai đoạn từ 1/1/2015 đến 1/12/2015 của Công ty TNHH MTV Công trình công cộng và Dịch vụ Du lịch Hải Phòng)

## 13. Kế hoạch lợi tức cổ tức năm tiếp theo

Căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh trong các năm trước cũng như định hướng phát triển kinh tế - xã hội hiện nay, Công ty xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh giai đoạn 2016-2017 với các chỉ tiêu như sau:

**Bảng số 13: Các chỉ tiêu kế hoạch tài chính giai đoạn 2016-2017**

Đơn vị tính: VNĐ

Chỉ tiêu	Năm 2016 (*)	Năm 2017	Tăng giảm (%) so với năm 2016
Vốn điều lệ	20.000.000.000	20.000.000.000	-
Doanh thu thuần	49.622.000.000	54.544.000.000	+9,92
Lợi nhuận sau thuế	380.160.000	418.180.000	+10,00
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (%)	0,77	0,77	\

Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ (%)	1,90	2,09	\
Cổ tức (%)	1,52	1,67	\

(Nguồn: Công ty CP Công trình công cộng và Dịch vụ du lịch Hải Phòng)

(\* Không thực hiện so sánh số liệu với năm 2015 do năm 2015 chỉ kiểm toán số liệu cho giai đoạn từ 01/1/2015 đến 01/12/2015.

**\* Căn cứ để đạt được doanh thu, lợi nhuận và cổ tức nói trên:**

- Công ty là doanh nghiệp duy nhất kinh doanh các hoạt động công ích trên địa bàn Quận Đồ Sơn, một phần của Quận Dương Kinh và Huyện Kiến Thụy. Việc cung cấp các dịch vụ mang tính đặc thù, không chịu sự ảnh hưởng cạnh tranh của các doanh nghiệp khác là sự đảm bảo về doanh thu thường xuyên của Công ty.
- Công ty không phải sử dụng nguồn vốn vay ngân hàng, điều này có vai trò quan trọng trong việc ổn định nguồn tài chính, không có áp lực về chi phí lãi vay, áp lực trả nợ giúp Công ty tăng cường hoạt động và hiệu quả kinh doanh.
- Việc triển khai các dự án: Mở rộng Nghĩa trang nhân dân quận Đồ Sơn; Dự án Khu tưởng niệm Vương triều Nhà Mạc (Kiến Thụy), các công trình về duy tu đường, hè, kè biển... dự kiến triển khai vào Quý III, Quý IV năm 2016 sẽ nâng cao năng lực sản xuất của Công ty, góp phần gia tăng doanh thu và lợi nhuận.
- Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận, cổ tức được HĐQT xây dựng dựa trên cơ sở ước tính thận trọng và có dự báo các điều kiện không thuận lợi ảnh hưởng đến doanh thu. Ban lãnh đạo Công ty sẽ nỗ lực, chủ động trong lĩnh vực kinh doanh, tìm kiếm những dự án tốt đem lại hiệu quả kinh tế cao. Việc xây dựng các định mức kinh tế kỹ thuật sao cho chi phí hợp lý, tiết kiệm và hiệu quả. Đồng thời rà soát lại nhân sự, cơ cấu lại bộ máy tổ chức, tránh chồng chéo, lãng phí.

**14. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của công ty đại chúng**

Không có.

**15. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh**

**❖ Định hướng phát triển ngành nghề sản xuất kinh doanh:**

Quản lý hệ thống cây xanh, công trình công cộng quận Đồ Sơn theo hướng tập trung. Quy hoạch và phát triển hệ thống theo Quy hoạch không gian Thành

phổ đã được phê duyệt, áp dụng quản lý công trình công cộng theo hướng công nghệ cao tiết kiệm năng lượng, hiệu suất cao.

#### **+ Mục tiêu lợi nhuận**

- Thực hiện cải tiến hệ thống tổ chức, quản lý đổi mới công nghệ, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, nâng cao lợi nhuận;
- Đảm bảo doanh thu và lợi nhuận tăng trưởng đều hàng năm.

#### **+ Mục tiêu thị trường**

- *Đối với địa bàn đặt hàng:*
  - Giữ vững địa bàn đang hoạt động duy trì vệ sinh môi trường và chăm sóc cây xanh, thảm cỏ công viên;
  - Mở rộng và phát triển sang các địa bàn lân cận.
- *Đối với địa bàn dịch vụ:*
  - Từng bước khai thác thêm một số lĩnh vực dịch vụ theo ngành nghề kinh doanh như hút bồn cầu, thu gom vận chuyển rác thải độc hại (công nghiệp, y tế)...theo ngành nghề ĐKKD;
  - Mở rộng và phát triển sang các địa bàn lân cận;
  - Thực hiện cải tiến hệ thống tổ chức, quản lý, đổi mới công nghệ.
  - Kiểm soát chi phí, tiết kiệm chi tiêu đảm bảo hiệu quả sản xuất và kinh doanh của Công ty.

### **16. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty** (Không có)

## **II. QUẢN TRỊ CÔNG TY**

### **1. Cơ cấu, thành phần và hoạt động Hội đồng quản trị**

Hội đồng quản trị của Công ty cổ phần Công trình công cộng và Dịch vụ du lịch có 05 (năm) thành viên. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là 05 (năm) năm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá 05 (năm) năm và thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

Trong cơ cấu Hội đồng quản trị gồm có:

- 01 Chủ tịch Hội đồng quản trị
- 04 Thành viên Hội đồng quản trị



**Bảng số 14: Danh sách thành viên Hội đồng quản trị của Công ty**

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Hoàng Đăng Hưng	Chủ tịch HĐQT không điều hành
2	Đỗ Trọng Nam	Thành viên HĐQT điều hành
3	Nguyễn Thị Luân	Thành viên HĐQT điều hành
4	Nguyễn Văn Hiền	Thành viên HĐQT không điều hành
5	Đình Văn Nam	Thành viên HĐQT không điều hành

**✚ Thông tin cụ thể của các thành viên Hội đồng quản trị như sau:**

- 1.1 Họ và tên : Hoàng Đăng Hưng**
- Số CMND : 030851957 ngày cấp: 07/01/2009
  - Giới tính : Nam
  - Ngày tháng năm sinh : 18-09-1961
  - Quốc tịch : Việt Nam
  - Dân tộc : Kinh
  - Địa chỉ thường trú : 21 Ngõ Đá – Hàng Gà – Cát Dài – Lê Chân – Hải Phòng
  - Địa chỉ hiện tại : 21 Ngõ Đá – Hàng Gà – Cát Dài – Lê Chân – Hải Phòng
  - Trình độ văn hóa : 10/10
  - Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kinh Tế, Cử nhân Địa chính Cao cấp Lý Luận Chính trị
  - Quá trình Công tác
  - + Từ 05/1978 đến 09/1982 : Nhập ngũ, Tiểu Đội trưởng, Thượng Sỹ C23-E8-F395
  - + Từ 10/1982 đến 05/1985 : Nhân viên bảo vệ Công ty Nhà cửa
  - + Từ 06/1985 đến 05/1991 : Đảng ủy viên, CB nhân sự Phòng Tổ chức, Bí thư đoàn thanh niên Công ty Nhà cửa
  - + Từ 06/1991 đến 05/1994 : Tổ trưởng quản lý nhà cơ quan – Phòng QL nhà – Công ty Quản lý và Kinh doanh Nhà

- + Từ 06/1994 đến 06/1996 : Đảng ủy viên, Trưởng Ban quản lý nhà – XN QL Nhà – Công ty Quản lý và Kinh doanh Nhà
- + Từ 07/1996 đến 02/1997 : Đảng ủy viên, Phó Giám đốc XN QL nhà – Công ty Quản lý và Kinh doanh Nhà
- + Từ 03/1997 đến 08/2000 : Đảng ủy viên, BT Chi bộ - Giám đốc XNQL Nhà – Công ty Quản lý và Kinh doanh Nhà
- + Từ 09/2000 đến 04/2003 : Phó Bí thư Đảng ủy, BT Chi bộ, Giám đốc XNQL Nhà – Công ty Quản lý và Kinh doanh Nhà
- + Từ 05/2003 đến 08/2007 : Ủy viên Thường vụ, Chủ nhiệm UBKT Đảng ủy, Bí thư Chi bộ, Giám đốc Xí nghiệp, Chủ tịch Công đoàn – Công ty Quản lý và Kinh doanh Nhà
- + Từ 09/2007 đến 09/2011 : Ủy viên Thường vụ, , Chủ nhiệm UBKT Đảng ủy, Chủ tịch Công Đoàn, Phó Giám đốc – Công ty Quản lý và Kinh doanh Nhà
- + Từ 10/2011 đến 10/2013 : Chủ tịch Công ty TNHH MTV CTCC và DVDL Hải Phòng, Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy.
- + Từ 11/2013 đến 05/2015 : Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch kiêm TGD Công ty
- + Từ 06/2015 đến 10/2015 : Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch kiêm TGD Công ty
- + Từ 11/2015 đến nay Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Công trình công cộng và dịch vụ du lịch Hải Phòng
- Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty : Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐQT Công ty

- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức : Không khác
- Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu : 4.557 cổ phần
- Số lượng cổ phiếu đại diện sở hữu : 470.434 cổ phần, chiếm 23,52% vốn điều lệ  
(Đại diện phần vốn Nhà nước- UBND tp Hải Phòng theo Quyết định số 2713/QĐ-CT ngày 04/12/2015)
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không
- 1.2 Họ và tên : Đỗ Trọng Nam**
- Số CMND : 031068001187 cấp ngày 01/10/2015
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 20/06/1968
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : 74/143 Tôn Đức Thắng – Lê Chân – HP
- Địa chỉ hiện tại : 74/143 Tôn Đức Thắng – Lê Chân – HP
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư Xây dựng dân dụng và công nghiệp  
Trung cấp Lý luận chính trị
- Quá trình Công tác
- + Từ 03/2002 đến 02/2014 : Phó Giám đốc, Giám đốc, Bí thư chi bộ tại các Xí nghiệp quản lý thường xuyên, Xí nghiệp Sản xuất của Công ty TNHH MTV thoát nước Hải Phòng
- + Từ 03/2014 đến 10/2015 : Phó Giám đốc Ban quản lý công trình xây dựng phát triển đô thị - UBND

- Thành Phố Hải Phòng*
- + *Từ 11/2015 đến nay* : *Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Công trình công cộng và Dịch vụ du lịch Hải Phòng*
  - Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty : Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc
  - Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : Không
  - Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu : Không
  - Số lượng cổ phiếu đại diện sở hữu : 240.000 cổ phần, chiếm 12% vốn điều lệ (*Đại diện phần vốn Nhà nước – UBND Tp Hải Phòng theo Quyết định số 2713/QĐ-CT ngày 04/12/2015*)
  - Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không
  - Các khoản nợ đối với Công ty : Không
  - Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không
  - 1.3 Họ và tên** : **Nguyễn Thị Luân**
  - Số CMND : 031563345 cấp ngày 13/7/2005
  - Giới tính : Nữ
  - Ngày tháng năm sinh : 01/12/1966
  - Quốc tịch : Việt Nam
  - Dân tộc : Kinh
  - Địa chỉ thường trú : TDP Trung Dũng – Ngọc Xuyên – Đồ Sơn – Hải Phòng
  - Địa chỉ hiện tại : TDP Trung Dũng – Ngọc Xuyên – Đồ Sơn – Hải Phòng
  - Trình độ văn hóa : 12/12
  - Trình độ chuyên môn : Cử nhân Quản trị Tài chính kế toán
  - Quá trình Công tác
  - + *Từ 12/1983 đến 04/1987* : *Công nhân nhà máy chè Cửu Long – Hà*

- Sơn Bình. Được Nhà máy cử đi học Trung cấp Kế toán tại Trường CBQL nghiệp vụ CNTP Đồ Sơn – Hải Phòng.*
- + *Từ 05/1987 đến 02/1989* : *Làm công nhân phục vụ tại Trường CBQL nghiệp vụ CNTP Đồ Sơn – Hải Phòng.*
  - + *Từ 03/1989 đến 03/1996* : *Làm công nhân Môi trường tại Công ty CTCC Đồ Sơn*
  - + *Từ 04/1996 đến 01/2006* : *Làm kế toán tại Công ty CTCC Đồ Sơn.*
  - + *Từ 02/2006 đến 08/2009* : *Làm phó phòng Tài vụ Công ty CTCC và DVDL Đồ Sơn.*
  - + *Từ 09/2009 đến 08/2010* : *Làm Trưởng phòng Tài vụ Công ty CTCC và DVDL Đồ Sơn.*
  - + *Từ 08/2010 đến 10/2015* : *Kế toán trưởng, Trưởng phòng Tài vụ Công ty TNHH MTV CTCC và DVDL Hải Phòng.*
  - + *Từ 11/2015 đến nay* : *Thành viên HĐQT, Kế toán trưởng Công ty cổ phần CTCC và DVDL Hải Phòng*
  - Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty : Thành viên HĐQT, Kế toán trưởng
  - Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác : Không
  - Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu : 3.100 cổ phần
  - Số lượng cổ phiếu đại diện sở hữu : 240.000 cổ phần, chiếm 12% vốn điều lệ (Đại diện phần vốn Nhà nước – UBND tp Hải Phòng theo Quyết định số 2713/QĐ-CT ngày 04/12/2015)
  - Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không
  - Các khoản nợ đối với Công ty : Không
  - Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không
- 1.4 Họ và tên : Nguyễn Văn Hiền**

- Số CMND : 0309120073 cấp ngày 8/8/2002
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 12-09-1951
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : 47 Lê Chân – P. An Biên – Lê Chân – HP
- Địa chỉ hiện tại : 47 Lê Chân – P. An Biên – Lê Chân – HP
- Trình độ văn hóa : 10/10
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư Giao Thông Vận Tải
- Quá trình Công tác
- + Từ 2/1975 đến 5/1977 : Phòng Kỹ thuật E79 – F341-QK4
- + Từ 6/1977 đến 1980 : Cục quản lý Đường bộ Việt Nam
- + Từ 1980 đến 9/1995 : Sở Giao thông vận tải Hải Phòng
- + Từ 1995 đến 9/1996 : Phó Giám đốc Công ty CTCC Đồ Sơn
- + Từ 2/1996 đến 10/2011 : Chủ tịch Công ty TNHH MTV CTCC và DVDL Hải Phòng
- + Từ 2012 đến 11/2015 : Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần XD Thái Hòa
- + Từ 11/2015 đến nay : Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Công trình công cộng và dịch vụ du lịch Hải Phòng; Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần XD Thái Hòa
- Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty : Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Công trình công cộng và dịch vụ du lịch Hải Phòng
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần XD Thái Hòa
- Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu : 100.000 cổ phần
- Số lượng cổ phiếu đại diện sở hữu : Không

- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không
- 1.5 Họ và tên : Đinh Văn Nam**
- Số CMND : 182035279 cấp ngày 28/01/2012
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 09-12-1973
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : Ngọc Xuyên – Đồ Sơn – Hải Phòng
- Địa chỉ hiện tại : Ngọc Xuyên – Đồ Sơn – Hải Phòng
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Đại học Lâm nghiệp  
Đại học Quản trị kinh doanh
- Quá trình Công tác
- + *Từ 2000 đến 2001* : Cán bộ Kỹ thuật Công ty Lâm nghiệp Đường 9 – Đông Hà – Quản trị
- + *Từ 2001 đến 2003* : Phụ trách Xưởng mộc – Xí nghiệp liên doanh chế biến gỗ Nghệ An
- + *Từ 2004 đến 2007* : Quản đốc Xưởng mộc – Công ty hợp tác kinh tế Quân khu 4
- + *Từ 2007 đến 2011* : Đội phó đội quản lý Môi trường CVCX
- + *Từ 2011 đến 10/2015* : Giám đốc Xí nghiệp QLMT – Công ty cổ phần Công trình công cộng và dịch vụ du lịch Hải Phòng
- + *Từ 11/2015 đến nay* : Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Công trình công cộng và dịch vụ du lịch Hải Phòng; Giám đốc Xí nghiệp QLMT – Công ty cổ phần Công trình công cộng và dịch vụ du lịch Hải Phòng

- Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty : Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Công trình công cộng và dịch vụ du lịch Hải Phòng; Giám đốc Xí nghiệp QLMT - Công ty cổ phần Công trình công cộng và dịch vụ du lịch Hải Phòng
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : Không
- Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu : 2.628 cổ phần
- Số lượng cổ phiếu đại diện sở hữu : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không

## 2. Ban kiểm soát

Ban kiểm soát của Công ty có 03 (ba) thành viên. Các thành viên của ban kiểm soát có nhiệm kỳ không quá 05 (năm) năm, thành viên Ban kiểm soát có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

Trong cơ cấu của Ban kiểm soát gồm có:

- 01 Trưởng Ban kiểm soát
- 02 Thành viên Ban kiểm soát

**Bảng số 15: Danh sách thành viên Ban kiểm soát**

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Bùi Thị Anh Đào	Trưởng Ban kiểm soát
2	Nguyễn Văn Tâm	Thành viên Ban kiểm soát
3	Lưu Thị Hòa	Thành viên Ban kiểm soát

**Thông tin cụ thể của các thành viên Ban kiểm soát như sau:**

- 2.1 Họ và tên : Bùi Thị Anh Đào**
- Số CMND : 031169001141 cấp ngày 13/10/2015
- Giới tính : Nữ
- Ngày tháng năm sinh : 01-04/1969
- Quốc tịch : Việt Nam



- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : 25/166 TDP Tiền Phong – Ngọc Hải – Đồ Sơn – Hải Phòng
- Địa chỉ hiện tại : 25/166 TDP Tiền Phong – Ngọc Hải – Đồ Sơn – Hải Phòng
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân Tài chính Kế toán
- Quá trình Công tác
- + Từ 8/1987 đến 3/1988 : Công nhân Công ty CTCC Đồ Sơn
- + Từ 3/1988 đến 10/1996 : Thủ quỹ Công ty CTCC Đồ Sơn
- + Từ 10/1996 đến 8/2009 : Thủ quỹ Công ty CTCC và DVDL
- + Từ 8/2009 đến 11/2010 : Phó Phòng Tài vụ - Công ty CTCC và DVDL
- + Từ 11/2010 đến 10/2015 : Kiểm soát viên – Công ty TNHH MTV CTCC và DVDL Hải Phòng
- + Từ 11/2015 đến nay : Trưởng Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần CTCC và DVDL Hải Phòng
- Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty : Trưởng Ban Kiểm soát
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : Không
- Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu : 3.128 cổ phần
- Số lượng cổ phiếu đại diện sở hữu : 100.000 cổ phần, chiếm 5% vốn điều lệ (Đại diện phần vốn Nhà nước – UBND Tp Hải Phòng theo Quyết định số 2713/QĐ-CT ngày 04/12/2015)
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không
- 2.2 Họ và tên : Nguyễn Văn Tâm**

- Số CMND : 0301718554 cấp ngày 11/8/2006
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 16-01-1960
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : Số 2/185 Tôn Đức Thắng – Hải Phòng
- Địa chỉ hiện tại : Số 2/185 Tôn Đức Thắng – Hải Phòng
- Trình độ văn hóa : 10/10
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế  
Trung cấp Lý luận Chính trị
- Quá trình Công tác
- + Từ 1984 đến 1985 : Công tác tại Ban thanh tra Sở tài chính
- + Từ 1986 đến 1989 : Học tại Trường Đại hội kinh tế quốc dân
- + Từ 1990 đến 10/2015 : Trưởng phòng nghiệp vụ I – Chi cục Tài chính doanh nghiệp – Sở tài chính
- + Từ 11/2015 đến nay : Thành viên BKS Công ty CP Công trình công cộng và dịch vụ du lịch Hải Phòng; Trưởng phòng nghiệp vụ I – Chi cục Tài chính doanh nghiệp – Sở tài chính.
- Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty. : Thành viên BKS Công ty CP Công trình công cộng và dịch vụ du lịch Hải Phòng
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : Trưởng phòng nghiệp vụ I – Chi cục Tài chính doanh nghiệp – Sở tài chính
- Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu : không
- Số lượng cổ phiếu đại diện sở hữu : 100.000 cổ phần, chiếm 5% vốn điều lệ (Đại diện phần vốn Nhà nước – UBND Tp Hải Phòng theo Quyết định số 2713/QĐ-CT ngày 04/12/2015)
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không

- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không
- 2.3 Họ và tên : Lưu Thị Hòa**
- Số CMND : 031064184 cấp ngày 14/10/2010
- Giới tính : Nữ
- Ngày tháng năm sinh : 23/07/1984
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : Ngọc Hải – Đồ sơn – Hải Phòng
- Địa chỉ hiện tại : Ngọc Hải – Đồ sơn – Hải Phòng
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân Tài chính kế toán
- Quá trình Công tác
- + *Từ 2005 đến 2012* : *Phụ trách kế toán Trung tâm DV và PT Du lịch Đồ Sơn*
- + *Từ 2012 đến 10/2015* : *Nhân viên Kế toán Công ty TNHH MTV CTCC và DVDL Hải Phòng*
- + *Từ 11/2015 đến nay* : *Thành viên BKS Công ty cổ phần CTCC và DVDL Hải Phòng*
- Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty : Thành viên BKS
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : Không
- Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu : 2.428 cổ phần
- Số lượng cổ phiếu đại diện sở hữu : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không

### **3. Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý**

#### **Bảng số 16: Danh sách Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý**

<b>STT</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>Chức vụ</b>
1	Đỗ Trọng Nam	Tổng Giám đốc
2	Nguyễn Quang Khải	Phó Tổng Giám đốc
3	Nguyễn Thị Luân	Kế toán trưởng

Sơ yếu lý lịch Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng đã được nêu ở trên

- 3.1 Họ và tên** : **Nguyễn Quang Khải**
- Số CMND : 030810966 cấp ngày 31/10/2009
  - Giới tính : Nam
  - Ngày tháng năm sinh : 15/06/1969
  - Quốc tịch : Việt Nam
  - Dân tộc : Kinh
  - Địa chỉ thường trú : Thuận Thiên – Kiến Thụy – Hải Phòng
  - Địa chỉ hiện tại : Thuận Thiên – Kiến Thụy – Hải Phòng
  - Trình độ văn hóa : 12/12
  - Trình độ chuyên môn : Cử nhân Tài chính kế toán
  - Quá trình Công tác
  - + Từ 3/1989 đến 8/1991 : Tham gia nghĩa vụ quân sự, đóng tại Lạng Sơn
  - + Từ 1991 đến 1994 : Xuất ngũ về địa phương, tham gia các phong trào tại địa phương, lao động tự do
  - + Từ 1994 đến 2000 : Lao động tự do
  - + Từ 5/2001 đến 8/2001 : Tuyển dụng vào Công ty CTCC và DVDL
  - + Từ 9/2001 đến 9/2003 : Học trường Cao đẳng XD số 9
  - + Từ 10/2003 đến 6/2004 : Cán bộ kỹ thuật Đội XD CB – Công ty CTCC và DVDL
  - + Từ 7/2004 đến 7/2011 : Đội trưởng Đội XD CB-Công ty TNHH MTV CTCC và DVDL Hải Phòng
  - + Từ 2009 đến 2014 : Học tại Trường Đại học Hải Phòng, Khoa Quản trị Tài chính kế toán.

- + Từ 8/2011 đến 10/2015 : Phó Tổng Giám đốc Công ty TNHH MTV CTCC và DVDL Hải Phòng
- + Từ 11/2015 đến nay : Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần CTCC và DVDL Hải Phòng
- Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty : Phó Tổng Giám đốc
- Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác : Không
- Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu : 2.828 cổ phần
- Số lượng cổ phiếu đại diện sở hữu : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không

#### **4. Kế hoạch tăng cường quản trị công ty**

Sau khi đăng ký Công ty đại chúng, Công ty cổ phần Công trình công cộng và Dịch vụ du lịch Hải Phòng sẽ áp dụng và tuân thủ các quy định về quản trị công ty đại chúng ban hành tại Thông tư 121/2012/TT-BTC ngày 26/7/2012 của Bộ tài chính quy định về quản trị Công ty áp dụng cho các Công ty đại chúng.

Công ty sẽ tiến hành xây dựng và tuân thủ các quy định tại Thông tư 121/2012/TT-BTC và Luật Doanh nghiệp năm 2014:

- Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần, trong thời gian chưa sửa Điều lệ, cam kết thực hiện theo các quy định của Luật Doanh nghiệp hiện hành.
- Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị;
- Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát;
- Các Quy chế và quy định nội bộ khác.

### III. PHỤ LỤC

1. Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần;
2. BCTC kiểm toán năm 2014 và BCTC kiểm toán giai đoạn từ 01/01/2015 đến 01/12/2015 của Công ty TNHH MTV Công trình công cộng và dịch vụ du lịch Hải Phòng.



Hải Phòng, ngày 18 tháng 11 năm 2016

#### ĐẠI DIỆN

#### CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH CÔNG CỘNG VÀ DỊCH VỤ DU LỊCH HẢI PHÒNG

CHỦ TỊCH



Hoàng Đăng Hưng

TỔNG

GIÁM ĐỐC



Đỗ Trọng Nam

TRƯỞNG

BAN KIỂM SOÁT



Bùi Thị Anh Đào

KẾ TOÁN TRƯỞNG



Nguyễn Thị Luân



#### ĐẠI DIỆN

#### CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ HOÀNG GIA

TỔNG GIÁM ĐỐC



Trần Thị Thu Hương